

Số: /KH-UBND

Hà Nội, ngày tháng năm 2024

KẾ HOẠCH

Thực hiện Dự án “Phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật cho học sinh, sinh viên đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn thành phố Hà Nội

Thực hiện Quyết định số 1977/QĐ-BGDĐT ngày 07/7/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc phê duyệt Dự án “Phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật cho học sinh, sinh viên đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”;

Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội ban hành Kế hoạch thực hiện Dự án “Phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật cho học sinh, sinh viên đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn thành phố Hà Nội với nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nhằm tăng cường công tác phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật cho học sinh, sinh viên đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn thành phố Hà Nội bảo đảm kịp thời, hiệu quả đúng theo tinh thần chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Xác định các nhiệm vụ cụ thể của các đơn vị trong công tác phối hợp, thực hiện Kế hoạch bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

2. Yêu cầu

- Bám sát nội dung của Kế hoạch, phối hợp chặt chẽ, thường xuyên, hiệu quả giữa các Sở, ban, ngành Thành phố và UBND các quận, huyện, thị xã bảo đảm thực hiện hiệu quả theo Kế hoạch triển khai của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

- Xác định nhiệm vụ cụ thể gắn với trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà nước của Thành phố và quận, huyện, thị xã; bảo đảm việc thực hiện nghiêm túc, chất lượng, gắn với việc thực hiện nhiệm vụ của từng năm học, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của mỗi cơ sở giáo dục, đơn vị, địa phương;

- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn giải quyết kịp thời những vướng mắc, khó khăn trong quá trình tổ chức triển khai Kế hoạch.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

1.1. Nâng cao năng lực phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật của nhà trường góp phần xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh;

1.2. Cung cấp kiến thức, kỹ năng về công tác phòng ngừa tội phạm, phòng, chống vi phạm pháp luật và nâng cao ý thức, trách nhiệm chấp hành pháp luật của các thành viên trong nhà trường;

1.3. Phối hợp với các ngành có liên quan cùng tham gia trong công tác phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật trong nhà trường.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. 100% nhà trường kiện toàn, thành lập và duy trì hoạt động hiệu quả của Ban Chỉ đạo “Phòng, chống tội phạm”; xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật gắn với nhiệm vụ, hoạt động thường xuyên của nhà trường trong từng năm học; thiết lập các kênh tiếp nhận những thông tin, phản ánh để tư vấn, hỗ trợ, kịp thời giải quyết những vấn đề có liên quan đến công tác phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật trong nhà trường;

2.2. 100% nhà trường tổ chức ký cam kết giữa Nhà trường - Gia đình - Xã hội về nhiệm vụ phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật;

2.3. 100% nhà trường xây dựng, duy trì ít nhất 01 mô hình về phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật;

2.4. Tối thiểu 95% nhà trường đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự”;

2.5. Phân đấu hàng năm giảm số vụ, số người phạm tội, vi phạm pháp luật liên quan đến người học.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tổ chức tuyên truyền về phòng ngừa tội phạm và phòng, chống hành vi vi phạm pháp luật

Tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức về kiến thức, kỹ năng, ý thức chấp hành pháp luật về phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật đến các cơ quan quản lý giáo dục các cấp, các cơ sở giáo dục gồm các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên (*sau đây gọi chung là nhà trường*) trên địa bàn Thành phố đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

Tuyên truyền các quy định của pháp luật về phòng, chống tội phạm; các quy chế, quy định về công tác đảm bảo an ninh, trật tự trường học, phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật cho nhà giáo, cán bộ quản lý, nhân viên và người lao động, học sinh, sinh viên trong nhà trường (*sau đây gọi chung là thành viên trong nhà trường*). Tuyên truyền về hậu quả, ảnh hưởng; các hành vi vi phạm pháp luật phổ biến; những âm mưu, thủ đoạn hoạt động của tội phạm và sự tác động, lôi kéo đối với người học; kỹ năng phòng ngừa tội phạm, vi phạm pháp luật;

Quản triệt trách nhiệm của các thành viên trong nhà trường đối với việc phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn, tố giác tội phạm và hành vi vi phạm pháp luật;

Tổ chức lồng ghép, gắn kết nội dung tuyên truyền phòng ngừa tội phạm, hành vi vi phạm pháp luật thông qua các chương trình và hoạt động giáo dục của nhà trường; tuyên truyền, giáo dục thông qua hoạt động của Công đoàn, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội Sinh viên, Đội TNTP Hồ Chí Minh;

Tổ chức các buổi nói chuyện chuyên đề, hoạt động văn nghệ, giao lưu; các cuộc thi tìm hiểu dưới dạng bài viết hoặc sân khấu hoá, vẽ tranh, áp phích, sáng tác, biểu diễn tiểu phẩm về đề tài phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật cho người học;

Cung cấp tài liệu truyền thông dành cho thành viên trong nhà trường và gia đình người học về phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật cho người học; xây dựng tin, bài, phóng sự tuyên truyền về các gương người tốt, việc tốt, các mô hình, điển hình về công tác phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật của người học đăng tải trên trang tin điện tử, cổng thông tin điện tử của nhà trường, các phương tiện thông tin đại chúng và mạng xã hội;

Tổ chức cho người học tham gia mô hình, sinh hoạt các câu lạc bộ về phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật của nhà trường.

2. Tích hợp nội dung giáo dục phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật vào chương trình và hoạt động giáo dục trong nhà trường

Tích hợp, lồng ghép nội dung giáo dục phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật vào chương trình giáo dục các môn học phù hợp với từng cấp học, trình độ đào tạo;

Tăng cường tích hợp nội dung giáo dục phòng ngừa tội phạm, phòng, chống vi phạm pháp luật vào chương trình đào tạo, bồi dưỡng giáo viên;

Triển khai chương trình, tài liệu giáo dục phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật thông qua các hoạt động trải nghiệm, hoạt động ngoại khoá dành cho người học.

3. Nâng cao năng lực của các thành viên trong nhà trường về công tác phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật

Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng hằng năm cho cán bộ quản lý, nhà giáo về giáo dục phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật cho người học;

Tổ chức tập huấn nghiệp vụ đảm bảo an ninh, trật tự trường học, phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật cho đội ngũ cán bộ, nhân viên làm công tác bảo vệ, thanh niên xung kích, thanh niên tình nguyện.

4. Phối hợp giữa nhà trường, gia đình và các cơ quan ban, ngành của địa phương trong công tác quản lý, phòng ngừa tội phạm, vi phạm pháp luật

Tăng cường phối hợp giữa nhà trường và gia đình người học trong công tác quản lý, giáo dục không để người học phạm tội, vi phạm pháp luật và đặc biệt quan tâm đối với người học có hoàn cảnh đặc biệt;

Tổ chức ký cam kết giữa Nhà trường - Ban đại diện cha mẹ học sinh - Công an địa phương về thực hiện nhiệm vụ phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật ở các cơ sở giáo dục phổ thông;

Đẩy mạnh triển khai thực hiện các văn bản phối hợp giữa Sở Giáo dục và Đào tạo và Công an Thành phố trong phối hợp thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh trật tự an toàn xã hội và phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật khác trong ngành Giáo dục, nhân rộng mô hình liên kết giữa nhà trường với công an địa phương;

Phối hợp với công an địa phương triển khai tổ chức các mô hình Câu lạc bộ phòng, ngừa tội phạm ở nhà trường có đủ điều kiện nhằm phát huy tính chủ động, tích cực của người học tham gia phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật. Chú trọng phát triển và nâng cao chất lượng các mô hình tự quản, tự phòng, tự bảo vệ trong nhà trường. Tổ chức tổng kết, rút kinh nghiệm để nhân rộng mô hình hoạt động hiệu quả trong nhà trường;

Các cơ quan quản lý giáo dục, các nhà trường xây dựng văn bản phối hợp với các cơ quan chức năng, các tổ chức đoàn thể của địa phương và ban đại diện cha mẹ học sinh trong công tác phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật cho người học.

5. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý người học nhằm nâng cao công tác phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật

Sử dụng khai thác một số ứng dụng, mạng xã hội phù hợp vào công tác phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật cho người học;

Xây dựng, triển khai cơ sở dữ liệu quản lý thông tin người học phục vụ công tác thống kê, báo cáo về tội phạm, vi phạm pháp luật liên quan đến người học.

IV. KINH PHÍ

Kinh phí thực hiện Kế hoạch từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành; nguồn kinh phí hợp pháp của các cơ sở giáo dục đào tạo và giáo dục nghề nghiệp; nguồn xã hội hóa và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Giáo dục và Đào tạo

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan theo dõi, đôn đốc các đơn vị triển khai Kế hoạch đảm bảo đúng quy định, báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo, UBND Thành phố các khó khăn, vướng mắc trong việc tổ chức thực hiện Kế hoạch.

2. Sở Lao động, Thương binh và Xã hội

Triển khai thực hiện các nội dung theo chỉ đạo của Bộ Lao động -Thương binh và Xã hội, trong các trường trực thuộc đồng thời phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo trong việc triển khai thực hiện Kế hoạch.

3. Công an Thành phố

Chỉ đạo Công an các quận, huyện, thị xã, phường, xã, thị trấn chủ động phối hợp với các nhà trường tổ chức tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật cho các thành viên trong nhà trường.

Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo triển khai các biện pháp nghiệp vụ, phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh phòng, chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo; cử cán bộ tham gia các đoàn công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm theo đề nghị của Sở Giáo dục và Đào tạo.

4. Sở Tài chính

Trên cơ sở đề xuất của các Sở, ban, ngành căn cứ khả năng cân đối ngân sách, Sở Tài chính tổng hợp, tham mưu báo cáo UBND Thành phố trình HĐND Thành phố bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch theo phân cấp ngân sách hiện hành.

5. Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã

UBND các quận, huyện, thị xã chỉ đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp các phòng, ban, ngành tại địa phương tham mưu triển khai thực hiện Kế hoạch, đồng thời hướng dẫn các nhà trường xây dựng kế hoạch triển khai Dự án.

Triển khai thực hiện các nội dung phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật cho học sinh trên địa bàn và chịu trách nhiệm chính về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường; môi trường văn hóa ngoài trường học, để không ảnh hưởng xấu đến văn hóa ứng xử trong trường học.

Chỉ đạo, kiểm tra, báo cáo kết quả thực hiện hằng năm gửi Sở Giáo dục và Đào tạo tổng hợp, báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo và UBND Thành phố.

Ủy ban nhân dân Thành phố yêu cầu các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch, định kỳ trước 10/12 hàng năm tổng hợp kết quả (qua Sở Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp chung), báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo và UBND Thành phố.

Nơi nhận:

- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Thường trực Thành ủy;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- Các Phó Chủ tịch UBND Thành phố;
- UB MTTQ Việt Nam thành phố Hà Nội và các đoàn thể Thành phố;
- Ban Tuyên giáo Thành ủy;
- Các Sở, ban, ngành Thành phố;
- UBND các quận, huyện, thị xã;
- Đài PT&THHN, Báo HNM, KT&ĐT;
- VPUB: CVP, PCVP P.T.T.Huyện;
Các phòng: KGVX, NC, KTTH;
- Lưu: VT, KGVX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Vũ Thu Hà